

Số: 1004/BC-UBND

An Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh đối với tờ trình, dự thảo Nghị quyết cho ý kiến ban hành mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh An Giang

Trên cơ sở ý kiến của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 23 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021- 2026 vào ngày 15/10/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh đối với tờ trình, dự thảo Nghị quyết cho ý kiến ban hành mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. Về Tờ trình dự thảo Nghị quyết:

1. Ý kiến góp ý của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Đề nghị bổ sung cụm từ “*phần trăm*” vào trước “(%)” trong các tên gọi.
- Điều chỉnh Công văn số “1677/BC-STP” thành “1677/STP-XDKT&TDTHPL”.

- *Tại mục II Tờ trình: phần Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:*

Quyết định này quy định..... bổ sung cụm từ “phần trăm” vào trước “(%)” và điều chỉnh cụm từ “mức tỷ lệ (%) thu tiền thuê đất đối với đất xây dựng công trình ngầm” thành “mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm”.

- Điều chỉnh Bố cục thành 03 Điều và thêm cụm từ “Điều 3” vào trước đoạn “*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang...*”

- Điều chỉnh đoạn Điều 3 thành: “*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa ... Kỳ họp thứ.... thông qua ngày tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ký.*”.

- Nội dung cơ bản của Nghị quyết tại mục 2 Phần V của Tờ trình điều chỉnh thành: “*2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết cho ý kiến ban hành mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất*

xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh An Giang làm cơ sở quản lý, tính thu tiền thuê đất.”

2. Về tiếp thu, giải trình: Thống nhất tiếp thu ý kiến và điều chỉnh.

II. Về dự thảo Nghị quyết:

1. Ý kiến góp ý của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh:

Điều chỉnh nội dung Dự thảo Nghị quyết thành:

“Điều 1. Thống nhất về việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh An Giang theo Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng 10 năm 2024.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa ... Kỳ họp thứ..... thông qua ngày tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ký”

2. Về tiếp thu, giải trình: Thống nhất tiếp thu ý kiến và điều chỉnh.

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh đối với tờ trình, dự thảo Nghị quyết cho ý kiến ban hành mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, TH.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Minh Thúy